

Số: 10 /2019/TB-NTW

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN  
ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**Công ty:** **Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch**

**Trụ sở chính:** Khu Công nghiệp Nhơn Trạch, đường Trần Phú, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**Điện thoại:** 0251 3560 574

**Fax:** 0251 3560 031

**Người thực hiện công bố thông tin:** Nguyễn Văn Bình.

**Địa chỉ:** Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch, đường Trần Phú, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):** 0933.888.134.

**Fax:** 0251 3560 031

**Loại thông tin công bố:** 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:** Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch ( *Đính Thông báo số 01/2019/TB-HĐQT-NTW ngày 12/4/2019*) như sau:

**1. Thời gian tổ chức Đại hội:** 08h30 ngày 24/4/2019 - Thứ Tư.

**2. Địa điểm:**

- Tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

- KCN Nhơn Trạch - đường Trần Phú - xã Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - tỉnh Đồng Nai.

**3. Chương trình và Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch (Đính kèm tài liệu ĐHCĐTN 2019) như sau:**

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc và đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

- Báo cáo tài chính năm 2018.
- Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019.
- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- Thông qua các văn kiện và báo cáo khác tại Đại hội theo quy định.
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

*Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 12/4/2019 tại đường dẫn <http://ntw.com.vn/quan-he-co-dong.html>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

*Nhơn Trạch, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

**TUQ. GIÁM ĐỐC**

**Người thực hiện công bố thông tin**

(ký, ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Văn Bình**

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT;

## **THÔNG BÁO MỜI HỌP**

*V/v: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch*

Kính gửi : Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

**1. Thời gian tổ chức Đại hội: 08h30 ngày 24/04/2019 - Thứ Tư.**

**2. Địa điểm:**

- Tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.
- KCN Nhơn Trạch - đường Trần Phú - xã Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - tỉnh Đồng Nai.

**3. Chương trình Đại hội:**

*\* Thảo luận và thông qua các vấn đề sau:*

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018.
2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc và đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.
3. Báo cáo tài chính năm 2018.
4. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018.
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
6. Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019.
7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
8. Thông qua các văn kiện và báo cáo khác tại Đại hội theo quy định.
9. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

**4. Tài liệu phục vụ Đại hội:**

- Thông báo mời họp, Phiếu đăng ký cổ đông dự Đại hội và Giấy ủy quyền dự Đại hội (nếu ủy quyền cho người khác), Đơn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban

kiểm soát và Sơ yếu lý lịch được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: [www.ntw.com.vn](http://www.ntw.com.vn), chương mục: Quan hệ cổ đông.

- Tài liệu họp Đại hội được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ: [www.ntw.com.vn](http://www.ntw.com.vn), chương mục: Quan hệ cổ đông, 10 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

#### 5. Điều kiện tham dự Đại hội:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày **25/03/2019**;
- Trường hợp Quý vị cổ đông không thể đến dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho người khác tham dự;
- Khi tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo CMND/hộ chiếu. Nếu là người được ủy quyền thì ngoài các giấy tờ trên còn phải mang theo Giấy ủy quyền bản chính (nếu Giấy ủy quyền chưa được gửi tới Công ty trước ngày khai mạc Đại hội).

#### 6. Xác nhận tham dự Đại hội:

Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội và gửi Phiếu đăng ký cổ đông dự Đại hội, Giấy ủy quyền (nếu ủy quyền cho người khác) đến Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch trước 03 ngày khai mạc Đại hội theo địa chỉ:

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

- KCN Nhơn Trạch - đường Trần Phú - xã Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại: (02513) 560.574 - Fax: (02513) 560031.

Cổ đông cần biết thêm chi tiết, liên hệ: Bà Đặng Thị Tú - ĐT: 0916668125

Ông Nguyễn Văn Bình - ĐT: 0933888134

Cổ đông tự túc phương tiện đi lại, ăn ở và sinh hoạt khi tham gia Đại hội.

Trân trọng kính mời./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Công ty CPCN Đồng Nai (b/cáo);
- Lưu VT.HĐQT.

TL ĐHCĐ 2019/Bình



Nguyễn Văn Bình



**PHIẾU ĐĂNG KÝ/GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

(Dành cho cổ đông cá nhân hoặc tổ chức)

**Kính gửi: Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch**

Tên cổ đông:.....

Mã số CD: .....

Họ tên người đại diện (Cổ đông pháp nhân): .....

Số CMND/ Hộ chiếu hoặc ĐKKD:..... Cấp ngày:

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Tổng số cổ phần sở hữu :.....**cổ phần**

Căn cứ Thông báo tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, tôi xin xác nhận như sau :

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây đánh dấu (x) vào ô thích hợp)

**Đăng ký tham dự họp**

**Ủy quyền tham dự cho Ông/Bà dưới đây**

Ông/Bà: .....Mã số CD(nếu có):.....

Họ tên người đại diện (Cổ đông pháp nhân): .....

Số CMND/ Hộ chiếu hoặc ĐKKD:.....

Cấp ngày:.....Tại:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Được quyền thay thế tôi/công ty chúng tôi tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch được tổ chức vào lúc 8h30, ngày **24/4/2019**.

Người ủy quyền cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ủy quyền của mình trước pháp luật.

Giấy ủy quyền có giá trị đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ THAM DỰ/ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)  
(Đóng dấu nếu là tổ chức)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
=====o0o=====

....., ngày..... tháng 04 năm 2019

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**  
(Dành cho nhóm cổ đông)

**Kính gửi: Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2019, tại .....,  
chúng tôi là những cổ đông sở hữu .....cổ phần, chiếm .....% cổ phần có  
quyền biểu quyết của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch có tên trong Danh sách được gửi  
kèm theo đây, cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....  
.....

Được thay mặt chúng tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của  
Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, tổ chức vào lúc **08h30** ngày **24/04/2019** và có quyền  
thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được  
ủy quyền.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường  
niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký tên trong Danh sách kèm theo)

.....

.....

Ghi chú: Xin vui lòng gửi bản chính (hoặc Fax) Giấy ủy quyền trước 03 ngày khai mạc về địa chỉ sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

Địa chỉ: Số KCN Nhơn Trạch- đường Trần Phú - xã Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (0251) 3 560 574

Fax: (0251) 3 560 031

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN THEO NHÓM THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

(Ủy quyền cho Ông/Bà:.....)

STT	Họ tên	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
<b>Tổng cộng</b>					

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

-----oOo-----



**TÀI LIỆU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

*Nhơn Trạch, tháng 04/2019*



## **DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018.
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc năm 2018.
5. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2018.
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
7. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018.
8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
9. Tờ trình kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.
10. Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
11. Dự thảo Biên bản Đại hội.
12. Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Nhơn Trạch, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

**Điều 2.** Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông**

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch theo danh sách chốt đến ngày **25/03/2019** (ngày đăng ký cuối cùng) hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ĐHCCĐ) của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch;

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Bản chính Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự hợp ĐHCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Tổ chức và được nhận: 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, trong đó:

- Một (01) **“Thẻ biểu quyết” màu vàng** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Thẻ này dùng để biểu quyết và thông qua các nội dung theo chương trình Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu biểu quyết” màu xanh lá** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự trong Đại hội;

d) Cổ đông được quyền ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba tham dự Đại hội;

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề người trước đã phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào giấy để chuyển cho Ban Thư ký;

g) Được tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp;

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết;

i) Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội;

k) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng;

l) Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

m) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt máy;

n) Trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

### **Điều 5. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội (nếu cần). Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### **Điều 6: Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông**

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đề cử và thành lập. Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm: kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền dự họp đã chốt đến ngày 25/3/2019; phát tài liệu Đại hội và Thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

### **Điều 7. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội cử ra theo Điều 142 của Luật doanh nghiệp.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

- b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

### **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

- 1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.
- 2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
  - b) Ban kiểm phiếu phải tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
  - c) Xem xét và báo cáo Chủ tọa Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

## **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **25/3/2019**.

### **Điều 10. Thảo luận tại Đại hội**

- 1. Nguyên tắc:
  - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;
  - Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 10 phút).
- 2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
  - Trên cơ sở các ý kiến phát biểu của cổ đông hoặc người được ủy quyền, Chủ tọa hoặc cán bộ được chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông hoặc người được ủy quyền;

### **Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

- 1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
- 2. Cách thức biểu quyết:
  - a) Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHCD

đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- + Tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không tán thành với nội dung vừa được đề trình;
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

b) Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và đánh dấu vào ô thích hợp trên Phiếu biểu quyết;

c) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Phương thức này được dùng để thông qua thành phần Ban kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội; các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội;

d) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu ký tên, ghi đầy đủ họ và tên, sau đó gửi phiếu biểu quyết cho Ban kiểm phiếu.

### 3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

#### - Phiếu biểu quyết hợp lệ:

+ Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.

+ Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu của Công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

### 4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Phiếu biểu quyết và một (01) Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/3/2019) tổng số cổ phần của Công ty là: **10.000.000** cổ phần tương đương với **10.000.000** quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban kiểm phiếu.  
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty: phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

**Điều 12: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

**Điều 13: Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội cổ đông không thành.**

1. Trường hợp không có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên lần một. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần hai phải có số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Nếu Đại hội cổ đông thường niên lần thứ hai không có đủ điều kiện tiến hành theo quy định, thì Đại hội lần thứ ba được triệu tập trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội lần thứ hai. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết. Các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba biểu quyết thông qua đều được coi là hợp lệ.

**CHƯƠNG IV  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14:** Quy chế này gồm 4 Chương và 14 Điều do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch chịu trách nhiệm thi hành./.



**Nguyễn Văn Bình**



**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**Thời gian:** 8 giờ 30 phút

**Địa điểm:** Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch - KCN Nhơn Trạch - đường Trần Phú - xã Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai

Thời gian	Nội dung
7h-8h30	Đón tiếp đại biểu, cổ đông. Kiểm tra thủ tục, phát tài liệu Đại hội.
8h30-9h00	Chào cờ.
	Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và Giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự.
	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
	- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. - Chủ tọa chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội và 02 người làm Thư ký cuộc họp. - Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu. - Thông qua Chương trình Đại hội.
9h00 – 9h20	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018.
9h20 – 9h40	Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc và đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.
9h40 – 9h50	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.
9h50 – 10h00	Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018.
10h00-10h20	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
10h20-10h40	Thông qua Tờ trình kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.
10h40-10h50	Thông qua Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
10h50-11h05	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu.
11h05-11h10	Thông qua Biên bản Đại hội.
11h10-11h20	Thông qua Nghị Quyết Đại hội.
11h20	Bế mạc Đại hội.

*Nhơn Trạch, ngày 24 tháng 04 năm 2019*

Số: 01 /BC-HĐQT-NTW

Nhon Trach, ngày 12 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 ;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/04/2018;

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 26/4/2018;

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018, như sau:

**I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY:**

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch
2. Tên viết tắt: NTW
3. Mã chứng khoán: NTW
4. Địa chỉ trụ sở chính: KCN Nhơn Trạch - đường Trần Phú - xã Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - tỉnh Đồng Nai.
5. Điện thoại : (84) 251 3 560 574 Fax: (84) 251 3 560 031
6. Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp; phân phối nước sạch.
7. Vốn điều lệ: **Vốn Điều lệ đến thời điểm 31/12/2018: 100.000.000.000 đồng; Tương đương : 10.000.000 cổ phần.**

*Trong đó:*

- Cổ đông nhà nước : *Chiếm tỷ lệ : 52,437% vốn điều lệ.*

- Cổ đông bên ngoài : *Chiếm tỷ lệ : 47,563% vốn điều lệ.*

8. Cơ cấu tổ chức điều hành doanh nghiệp: Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch hoạt động theo Điều lệ của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát

và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty. Tổ chức cơ cấu bộ máy điều hành là gọn, nhẹ, chất lượng và hiệu quả, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## II. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018:

### 1. Thành viên và cơ cấu HĐQT năm 2018:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Văn Bình	- Chủ tịch HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện phần vốn: 1.843.736 CP (18,44%)
2	Ông Ngô Dương Đại	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện phần vốn: 1.400.000 CP (14,00%)
3	Ông Trần Văn Thùy	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 1.600 CP (0,016%) - Đại diện phần vốn: 1.200.000 (12,00%)
4	Ông Nguyễn Việt Hưng	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 60.000 CP (0,6%) - Đại diện phần vốn: 0 CP (0%)
5	Ông Nguyễn Văn Hồng	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện phần vốn: 382.465 CP (3,83%)

### 2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Số TT	Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐV tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so KH
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	16.845.863	16.183.904	96,07
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	15.716.572	15.104.925	96,11
3	Doanh thu	1.000đ	166.783.940	170.260.651	102,08

Số TT	Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐV tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so KH
	- Sản xuất nước	"	160.283.940	154.255.834	96,23
	- Xây lắp	"	2.500.000	8.038.601	321,54
	- Doanh thu HĐTC	"	4.000.000	3.570.879	89,27
	- Doanh thu khác	"		4.395.337	
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	20.118.074	20.172.788	100,27
5	Lợi nhuận sau thuế	"	16.024.859	16.068.630	100,27
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	16,02	16,07	100,25
7	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	9.707.084	6.501.385	78,43
8	Lao động	"	89	93	104,49

- Hội đồng Quản trị Công ty cùng phối hợp Ban điều hành và nỗ lực của tập thể Cán bộ công nhân viên công ty đã khắc phục những khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông thường niên 2018 đã đề ra. Giám sát ban điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý và xử lý những vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo đúng quy định và điều lệ Công ty. Đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp nước ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng Điều lệ Công ty, dự họp đầy đủ và có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực cho việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản

### III. HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018:

#### 1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2018:

- Hội Đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018 gồm 5 thành viên hoạt động đến 26/04/2018 theo đúng Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13. HĐQT nhiệm kỳ 2013 - 2018 gồm có:

- |                         |                              |
|-------------------------|------------------------------|
| ♣ Ông Nguyễn Cao Hà     | - Chủ tịch HĐQT              |
| ♣ Ông Nguyễn Anh Tuấn   | - TV. HĐQT- Giám đốc Công ty |
| ♣ Ông Ngô Dương Đại     | - TV. HĐQT - PGĐ Công ty     |
| ♣ Ông Nguyễn Thanh Bình | - TV. HĐQT                   |
| ♣ Ông Nguyễn Chí Quốc   | - TV HĐQT                    |

- Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2018, Theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Hội đồng quản trị công ty đã bầu lại Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023, Ông Nguyễn Văn Bính được bầu là Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay cho Ông Nguyễn Cao Hà. HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 gồm có:

- |                        |                                 |
|------------------------|---------------------------------|
| ✦ Ông Nguyễn Văn Bính  | - Chủ tịch HĐQT                 |
| ✦ Ông Ngô Dương Đại    | - TV. HĐQT- Giám đốc Công ty    |
| ✦ Ông Trần Văn Thù     | - Thành viên HĐQT - KTT Công ty |
| ✦ Ông Nguyễn Việt Hưng | - Thành viên HĐQT               |
| ✦ Ông Nguyễn Văn Hồng  | - Thành viên HĐQT.              |

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 2018 ngày 26/04/2018 theo đúng quy định.

- Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát ban Điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định và điều lệ Công ty.

- Thực hiện công bố thông tin đảm bảo tuân thủ đúng các qui định của pháp luật về việc công bố thông tin đối với Công ty đại chúng. Thực hiện nộp thuế cho ngân sách Nhà nước, BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định.

## **2.Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2018:**

### **2.1. Từ 01/01/2018 đến 30/04/2018**

- |                                 |                      |
|---------------------------------|----------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị:   | 7.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Hội đồng quản trị: | 5.000.000 đồng/tháng |
| - Thư ký Hội đồng Quản trị:     | 4.000.000 đồng/tháng |

### **2.2. Từ 01/05/2018 đến 31/12/2018**

- |                                 |                      |
|---------------------------------|----------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị:   | 9.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Hội đồng quản trị: | 7.000.000 đồng/tháng |
| - Thư ký Hội đồng Quản trị:     | 4.000.000 đồng/tháng |

## **IV. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP, NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

### **1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2018:**

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức 5 phiên họp. Tất cả các phiên họp đảm bảo đúng quy định của điều lệ Công ty; các cuộc họp đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát Công ty với tư cách là giám sát.

### **2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị :**

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 2 Nghị quyết, 30 Quyết định liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, trả cổ tức, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo công ty, hoàn thiện điều lệ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên HĐQT và phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty.

*Các nghị quyết đã ban hành:*

STT	Số Nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐQT-NTW	12/04/2018	V/v: Phê duyệt nội dung tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
2	02/2018/NQ-HĐQT-NTW	26/04/2017	V/v: Chi thưởng cho Ban quản lý, điều hành Công ty năm 2017.

*Các quyết định đã ban hành:*

STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	01/2018/QĐ-HĐQT-NTW	22/01/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 1 (Xây lắp) công trình: Xây dựng hệ thống nước thô công suất 2.500m <sup>3</sup> /ngày.đêm cho nhà máy xử lý Đại Phước.
2	02/2018/QĐ-HĐQT-NTW	29/01/2018	Phê duyệt kế hoạch quỹ lương của người quản lý và quỹ lương của người lao động năm 2017.
3	03/2018/QĐ-HĐQT-NTW	12/04/2018	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.
4	04/2018/QĐ-HĐQT-NTW	16/04/2018	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư XD CB hoàn thành Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước HDPE D160mm đường Hùng Vương. Địa điểm: xã Đại Phước, Phú Đồng, Nhơn Trạch, Đồng Nai.

STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
5	05/2018/QĐ-HĐQT-NTW	26/04/2018	Bổ nhiệm Giám đốc Công ty (Ông Ngô Dương Đại).
6	06/2018/QĐ-HĐQT-NTW	10/05/2018	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty (Ông Trần Văn Thùy).
7	07/2018/QĐ-HĐQT-NTW	22/05/2018	Thanh lý tài sản cố định (Xe ô tô 4 chỗ ngồi nhãn hiệu Deawoo).
8	08/2018/QĐ-HĐQT-NTW	22/05/2018	Chỉ định thư ký HĐQT Công ty (Ông Nguyễn Ngọc Hiền).
9	09/2018/QĐ-HĐQT-NTW	24/05/2018	Phê duyệt mức lương chi trả hàng tháng cho Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty.
10	10/2018/QĐ-HĐQT-NTW	19/06/2018	Phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm Công nghiệp Phú Thạnh, Vĩnh Thanh.
11	11/2018/QĐ-HĐQT-NTW	20/06/2018	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm Công nghiệp Phú Thạnh, Vĩnh Thanh.
12	12/2018/QĐ-HĐQT-NTW	20/06/2018	Phê duyệt dự toán gói thầu số 01 khảo sát địa hình công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm Công nghiệp Phú

STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			Thạnh, Vĩnh Thanh.
13	13/2018/QĐ-HĐQT-NTW	22/06/2018	Phê duyệt dự toán gói thầu số 02 lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm Công nghiệp Phú Thạnh, Vĩnh Thanh.
14	14/2018/QĐ-HĐQT-NTW	28/06/2018	Phê duyệt kế hoạch quỹ lương của người quản lý, quỹ lương của người lao động năm 2018.
15	15/2018/QĐ-HĐQT-NTW	04/07/2018	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty (Ông Nguyễn Lương Thắng).
16	16/2018/QĐ-HĐQT-NTW	04/07/2018	Phê duyệt Bản vẽ TKKT - dự toán xây dựng công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước hẻm đường Trường học nổi Bến Chùa, địa điểm: Ấp Trầu, Phước Thiện, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
17	17/2018/QĐ-HĐQT-NTW	04/07/2018	Phê duyệt Bản vẽ TKKT - dự toán xây dựng công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước hẻm đường Trường trung học cơ sở, địa điểm: Ấp Trầu, Phước Thiện, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
18	18/2018/QĐ-HĐQT-NTW	04/07/2018	Phê duyệt Bản vẽ TK - dự toán xây dựng công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước hẻm Ông Võ Ấp Trầu, địa điểm: Ấp Trầu, Phước Thiện, Nhơn Trạch, Đồng Nai.



STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
19	19/2018/QĐ-HĐQT-NTW	05/07/2018	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước hẻm đường Trường học nội Bến Chùa, địa điểm: Ấp Trầu, Phước Thiện, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
20	20/2018/QĐ-HĐQT-NTW	05/07/2018	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước hẻm đường Trường trung học cơ sở, địa điểm: Ấp Trầu, Phước Thiện, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
21	21/2018/QĐ-HĐQT-NTW	05/07/2018	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước hẻm đường Trường trung học cơ sở, địa điểm: Ấp Trầu, Phước Thiện, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
22	22/2018/QĐ-HĐQT-NTW	16/07/2018	Chấm dứt HĐLĐ đối với Cán bộ quản lý Công ty (Ông Võ Quang Hồng).
23	23/2018/QĐ-HĐQT-NTW	04/09/2018	Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước.
24	24/2018/QĐ-HĐQT-NTW	06/09/2018	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm CN Phú Thạnh - Vĩnh Thanh.
25	25/2018/QĐ-HĐQT-NTW	17/09/2018	Quyết định về việc phê duyệt dự toán gói thầu xây dựng: Gói thầu số 01 (xây lắp):: Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm CN Phú Thạnh - Vĩnh Thanh.

STT	Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
26	26/2018/QĐ-HĐQT-NTW	26/09/2018	Quyết định phê duyệt hồ sơ dự thầu gói thầu số 01 (xây lắp): Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm CN Phú Thạnh - Vĩnh Thanh.
27	27/2018/QĐ-HĐQT-NTW	06/11/2018	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, gói thầu số 01 (xây lắp) công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D200 cụm CN Phú Thạnh - Vĩnh Thanh.
28	28/2018/QĐ-HĐQT-NTW	21/11/2018	Quyết định về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng tuyến ống cấp nước đường Nguyễn Văn Cừ. ĐĐ: Xã Phước An, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
29	29/2018/QĐ-HĐQT-NTW	11/12/2018	Quyết định về việc BVTK – Dự toán xây dựng Công trình: Cải tạo tuyến ống cấp nước PVC D114 khu 5 ấp Cát Lái. ĐĐ: Khu 5, ấp Cát Lái, xã Phú Hữu, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
30	30/2018/QĐ-HĐQT-NTW	13/12/2018	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch đấu thầu Công trình: Cải tạo tuyến ống cấp nước PVC D114 khu 5 ấp Cát Lái. ĐĐ: Khu 5, ấp Cát Lái, xã Phú Hữu, Nhơn Trạch, Đồng Nai.

#### **V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:**

*Ban giám đốc công ty đã thực hiện tốt các công tác sau:*

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng định hướng phát triển, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của HĐQT đã đề ra. Kinh doanh có lãi, bảo đảm lợi ích cho người lao động, cổ đông, và nhà nước, thực hiện tốt công tác an sinh- xã hội.

- Kịp thời khắc phục những khó khăn hạn chế đảm bảo cung cấp nước an toàn, ổn định cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, KCN trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

## **VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018.**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 được Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 bầu với 5 thành viên hoạt động theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong năm 2018, được sự quan tâm của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, sự đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc công ty và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB.CNV trong Công ty, qua đó giúp cho HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Cụ thể như sau:

1. Về công tác sản xuất kinh doanh: Trong năm 2018, với nguồn nước ngầm tại chỗ và nguồn nước mua từ Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai, Công ty đảm bảo cung cấp nước ổn định phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư và khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch; chất lượng nước đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ y tế; công tác bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị và khắc phục sự cố kỹ thuật được thực hiện tốt đảm bảo cho sản xuất an toàn; công tác kiểm tra, bảo trì HTCN và đồng hồ nước khách hàng được công ty chú trọng.

2. Về kết quả đầu tư xây dựng cơ bản: Thực hiện theo đúng nghị quyết đại hội đồng cổ đông, trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước và đầu tư xây dựng cơ bản, kết hợp với UBND xã, huyện trên địa bàn hoạt động của Công ty để mở rộng hệ thống cấp nước, cung cấp nước sạch cho các hộ dân ở vùng sâu vùng xa trên địa bàn.

3. Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác xã hội: Quy chế dân chủ ở công ty được phát huy, thu nhập đời sống người lao động được cải thiện; tư tưởng cán bộ công nhân viên ổn định an tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; An ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn được giữ vững, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động hiệu quả, công tác phúc lợi xã hội được công ty quan tâm thực hiện.

## **VII. BÁO CÁO VỀ TIỀN LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO CỦA TỪNG THÀNH VIÊN: HĐQT, BKS, BAN ĐIỀU HÀNH, KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY NĂM 2018.**

1. Từ 01/01/2018 đến 30/4/2018:

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
<b>Hội đồng quản trị</b>				
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT	36.000.000		76.800.000

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty	28.000.000	379.168.410	71.800.000
Ông Ngô Dương Đại	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	28.000.000	235.598.900	71.800.000
Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	28.000.000		71.800.000
Ông Nguyễn Chí Quốc	Thành viên HĐQT	28.000.000		71.800.000
<b>Ban kiểm soát</b>				
Ông Trần Văn Thùy	Trưởng BKS		112.000.000	56.800.000
Ông Nguyễn Tấn Dũng	Thành viên BKS	20.000.000		46.800.000
Ông Đặng Nguyễn Thanh Liên	Thành viên BKS	20.000.000		20.000.000
<b>Ban thư ký</b>				
Ông Nguyễn Ngọc Hiền	Thư ký HĐQT	16.000.000		14.694.000
<b>Ban điều hành</b>				
Ông Võ Quang Hồng	Phó Giám đốc		395.241.200	20.000.000
Bà Đặng Thị Thu Hằng	Phụ trách phòng TC-KT		162.927.012	15.000.000

2. Từ 01/5/2018 đến 31/12/2018

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
<b>Hội đồng quản trị</b>				
Ông Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch HĐQT	72.000.000		
Ông Ngô Dương Đại	Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty	56.000.000	383.769.570	
Ông Trần Văn Thùy	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	56.000.000	310.901.452	
Ông Nguyễn Việt Hưng	Thành viên HĐQT	56.000.000		
Ông Nguyễn Văn Hồng	Thành viên HĐQT	56.000.000		
<b>Ban kiểm soát</b>				
Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng BKS		208.000.000	
Ông Đặng Nguyễn Thanh Liên	Thành viên BKS	40.000.000		
Ông Nguyễn Bá Hải	Thành viên BKS	40.000.000		
<b>Ban Thư ký</b>				
Nguyễn Ngọc Hiền	Thư ký HĐQT	32.000.000		
<b>Ban điều hành</b>				
Ông Nguyễn Lương Thắng	Phó Giám đốc		503.716.577	15.000.000

### VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019.

- Duy trì các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, nâng cao chất lượng các cuộc họp, xây dựng chiến lược phát triển của công ty phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương và khu vực.

- Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động, nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu, tập trung cung cấp nước an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của các khu dân cư, Khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư HTCN, mở rộng mạng lưới cấp nước cho các KCN, khu dân cư, phát triển khách hàng sử dụng nước tiếp nhận nước của Hệ thống cấp nước của Dự án Nhà máy nước Nhơn Trạch.

- Tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ, ứng dụng các phần mềm, công nghệ quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý và điều hành đảm bảo mục tiêu nâng cao doanh thu và lợi nhuận hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

- Giám sát công ty thực hiện cung cấp thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính minh bạch, công khai theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội, lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 .

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch quản trị hoạt động của HĐQT năm 2019. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2019 – Bình)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Bình**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động**  
**sản xuất kinh doanh năm 2018**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch thông qua ngày 26/04/2018.

Căn cứ tình hình hoạt động và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 như sau:

**I. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện, Ban kiểm toán đã thẩm định và thống nhất: báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty.

**II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY**

**1. Giới hạn kiểm tra:**

Ban Kiểm soát xác định giới hạn như sau: Không tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, sản phẩm dở dang tại ngày 31/12/2018; không thực hiện xác minh, đối chiếu chứng từ và hóa đơn đầu vào của đơn vị đã kê khai và đã hạch toán trong năm 2018; không tổ chức đối chiếu, xác nhận tất cả các khoản nợ phải thu, phải trả.

**2. Phương pháp kiểm tra:**

Thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu căn cứ số liệu trên báo cáo tài chính, sổ kế toán, hóa đơn và chứng từ do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra.

**3. Tình hình hoạt động SXKD năm 2018:**

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 về hoạt động sản xuất kinh doanh thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % thực hiện/ Kế hoạch	Tỷ lệ % năm nay/năm trước
1	Tổng Doanh thu	1.000đ	166.783.940	170.260.651	163.349.830	102,08	104,23
a	Doanh thu kinh doanh nước	1.000đ	160.283.940	154.255.834	151.288.074	96,24	101,96
b	Doanh thu xây lắp	1.000đ	2.500.000	8.038.601	2.655.822	321,54	302,68
c	Doanh thu khác	1.000đ		4.395.337	4.423.261		99,37
d	Doanh thu hoạt động TC	1.000đ	4.000.000	3.570.879	4.982.673	89,27	71,67
2	Tổng chi phí	1.000đ	146.665.866	150.087.863	136.789.025	102,33	109,72
3	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	20.118.074	20.172.788	26.532.613	100,27	76,03
4	Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	16.024.859	16.068.630	21.156.490	100,27	75,95
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	16,02%	16,07%	21,16%	100,27	75,95
6	Các khoản nộp NSNN	1.000đ	9.707.084	6.501.385	9.707.084	78,43	66,98
7	Lao động bình quân	Người	89	93	84	104,49	110,71
8	Thu nhập bình quân	1.000đ	13.600	13.600	13.700	100	99,27

Theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thì từ tháng 5/2018, Công ty đã niêm phong tất cả các giếng tại các khu vực đã có nước mặt và sử dụng hoàn toàn nguồn nước mua qua đồng hồ tổng từ Công ty CP Cấp nước Đồng Nai và Công ty Cổ phần Cấp nước Hồ Cầu Mới để cấp cho khu vực huyện Nhơn Trạch. Riêng khu vực trạm Đại Phước và Đường 2, Công ty vẫn tiếp tục sản xuất nước sạch.

Nhìn chung các chỉ tiêu: doanh thu kinh doanh nước sạch, doanh thu hoạt động tài chính, nộp ngân sách không đạt kế hoạch. Ngoại trừ chỉ tiêu doanh thu lắp đặt tăng vượt bậc, các chỉ tiêu khác tăng không đáng kể so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua.

Tỷ giá vốn trên doanh thu năm 2018 là 82,53% tăng 5,38% so với cùng kỳ năm trước, chi phí bán hàng tăng 16,11% so với cùng kỳ trong khi doanh thu thuần tăng 5,44% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do các chi phí về lắp đặt đồng hồ mới, sửa chữa HTN, bảo hành đồng hồ... Đối với chi phí quản lý doanh nghiệp khoản mục chi phí nhân công chiếm 67,03 % chi phí quản lý phát sinh trong kỳ.

#### 4. Công tác đầu tư, xây dựng và mua sắm tài sản:

- Công ty đã thực hiện điều chỉnh số đầu kỳ nguyên giá TSCĐ hữu hình sang TSCĐ vô hình trị giá 617.156.000 đồng.



- Tài sản cố định hữu hình tăng mới (chủ yếu do hình thành từ XDCB) 33.325.045.833 đồng trong đó Công ty Formosa tài trợ HTN trị giá 4.210.002.611 đồng, giảm nguyên giá trong kỳ do thanh lý xe ô tô Lanos là 266.552.273 đồng.

- Tài sản vô hình tăng mới là 1.017.156.000 đồng (quyền sử dụng đất và chi phí mua phần mềm).

- Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm 2018 là 13.490.804.240 đồng chiếm tỷ lệ 8,99% tổng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đến ngày 31/12/2018, chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang là 965.926.530 đồng bao gồm các công trình xây dựng cơ bản sau:

*Đvt: đồng*

STT	Công trình	Giá trị
1	Nâng cấp mở rộng nhà máy xử lý nước Đại Phước CS 5.000 m <sup>3</sup>	257.818.182
2	HTCN CS 2500 m <sup>3</sup> /ngày đêm cho NM XLN Đại Phước	211.964.179
3	Tuyến ống cấp nước đường Nguyễn Văn Cừ	122.457.182
4	Lắp đặt TOCN D200 cụm công nghiệp Phú Thạnh - Vĩnh Thanh	357.141.531
5	Các công trình khác	16.545.456
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>965.926.530</b>

#### **5. Tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng và báo cáo tài chính kiểm toán cả năm 2018. Ban kiểm soát ghi nhận:

- Công tác kế toán: chấp hành đúng chế độ, quy định pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước. Thực hiện theo Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt nam. Số liệu trung thực, rõ ràng.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Vận dụng và thực hiện tốt quy định của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014 của Quốc hội, các nghị định của Chính Phủ hướng dẫn thi hành luật 50/2014/QH13, các thông tư hướng dẫn thực hiện của Bộ Xây dựng về công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình.

#### **6. Quản lý doanh thu, nợ phải thu**

Căn cứ vào chuẩn thu tháng 12/2018, tình hình cung cấp nước sạch thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Nội dung	Đvt	Tổ chức	Tỷ lệ (%)	Hộ gia đình	Tỷ lệ (%)	Tổng cộng
1	Số lượng	đồng hồ	227	2,33	9.523	97,67	9.750

STT	Nội dung	Đvt	Tổ chức	Tỷ lệ (%)	Hộ gia đình	Tỷ lệ (%)	Tổng cộng
	danh bộ						
2	Sản lượng tiêu thụ năm	m3/năm	12.018.147	79,56	3.086.778	20,44	15.104.925

Công ty đã áp dụng quy trình mới trong việc ghi chỉ số nước giúp việc phản ánh số liệu nhanh chóng, kịp thời từ đó tăng nhanh vòng quay các khoản phải thu trong năm.

Tổng nợ phải thu đến 31/12/2018: 33.541.461.328 đồng. Trong đó:

+ Phải thu tiền nước: 12.592.382.816 đồng.

+ Phải thu lắp đặt hệ thống nước: 2.732.800.300 đồng.

+ Phải thu khác (ngắn hạn và dài hạn): 18.216.278.212 đồng.

Phải thu tiền nước tồn tại thời điểm ngày 31/12/2018 là 12.592.382.816 đồng, chủ yếu do chuẩn thu tiền nước tháng 12/2018 trị giá 12.158.973.575 đồng, sang tháng sau sẽ thu hồi. Còn lại hóa đơn các tháng trước chưa thu được là 433.409.241 đồng. Trong năm, Công ty tích cực triển khai việc áp dụng hóa đơn điện tử và thu qua các kênh nhờ thu (ngân hàng, payoo) nên việc tồn thu và chậm thu giảm đáng kể. Đối với các khách hàng sử dụng không đóng tiền, Công ty cũng đã áp dụng biện pháp cúp nước.

Khoản phải thu khác (dài hạn) chủ yếu là chuyển nhượng TSCĐ cho Công ty CP Cấp nước Đồng Nai.

### 7. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán các chỉ tiêu cơ bản phản ánh như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2018	NĂM 2017
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	46,203	34,553
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	53,797	65,447
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	8,633	9,987
	Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	91,367	90,013
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	lần	0,094	0,111
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	6,232	6,553
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	5,896	6,192

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2018	NĂM 2017
4	<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	8,254	10,378
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	%	9,034	11,530
	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	9,901	13,743

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty trong năm 2018 lành mạnh, khả năng thanh toán an toàn, hệ số nợ phải trả thấp. Tuy nhiên, tỷ suất sinh lợi năm 2018 đều thấp hơn so với năm 2017 do lợi nhuận năm 2018 thấp hơn năm 2017.

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH:**

#### **1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên và 03 thành viên kiêm nhiệm trong ban điều hành và quản lý Công ty. Các thành viên HĐQT đều phát huy và nêu cao được vai trò trách nhiệm của mình trong công việc, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Năm 2018, HĐQT đã tổ chức họp 5 phiên họp thường kỳ, ban hành 2 Nghị quyết và 30 Quyết định xoay quanh các nội dung chủ yếu sau đây: Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đề ra biện pháp tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất phát triển; đầu tư xây dựng các dự án mở rộng mạng lưới cung cấp nước trên địa bàn; chi tạm ứng và chi cổ tức cho cổ đông...

- Trong năm, HĐQT đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2017 theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:**

- Ban điều hành Công ty gồm 03 thành viên, mỗi thành viên đều phát huy và nêu cao vai trò trách nhiệm của mình trong công việc.

- Ban điều hành công ty đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, thực hiện việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

### **IV. KIẾN NGHỊ:**

- Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo cho các phòng ban xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp các quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Công ty cần xây dựng các giải pháp đối với những khách hàng vào nước mà không sử dụng. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra HTCN và đồng hồ khách hàng nhất là đối với các hộ dân cư, thường xuyên xem xét tính chính xác việc truyền số liệu của các đồng hồ điện từ lắp đặt cho các doanh nghiệp để hạn chế thất thoát nước.

- Nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng ngày càng cao, để đảm bảo tính hiệu quả trong việc cân đối tình hình tài chính, Công ty cần phân kỳ cải tạo, đầu tư mở rộng mạng lưới khai thác và thay thế hệ thống đường ống cấp nước, thay thế bảo hành đồng hồ nước.

- Đối với công tác phòng chống thất thoát nước đặc biệt là ở khu vực trạm Đại Phước cần lập kế hoạch cụ thể tìm ra các nguyên nhân để đưa ra các giải pháp phù hợp .

- Chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh nước sạch trong năm 2018 không đạt kế hoạch, đề nghị HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty có phương án tăng sản lượng nước cung cấp cho khách hàng để tăng doanh thu, thực hiện triệt để công tác quản trị tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh như chi phí điện năng, chi phí nguyên vật liệu...

- Công ty lưu ý thường xuyên kiểm tra đảm bảo chất lượng nước máy cung cấp cho người tiêu dùng đặc biệt là khu vực trạm Đại Phước.

- Đề nghị Công ty tiếp tục thực hiện công tác thu hồi công nợ đối với hoạt động xây lắp và các khoản tạm ứng cho nhà thầu cung cấp dịch vụ nhưng nhà thầu đã không hoàn thành nội dung như hợp đồng đã ký kết.

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, nâng cao mức độ hài lòng của người dân.

- Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhất là trong công tác quản lý HTCN, đồng hồ điện từ, chống thất thoát.

Trên đây là báo cáo về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018. Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét chỉ đạo thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT; KS.



**Nguyễn Thị Mai Hạnh**

## BÁO CÁO

### TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/4/2018;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch;

Ban Kiểm soát xin được báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động năm 2018 như sau:

#### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Kỳ họp Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2018 đã bầu lại Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động giám sát theo qui định của pháp luật và điều lệ Công ty và được phân công như sau:

##### **✦ Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh - Trưởng ban:**

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát.
- Xem xét, kiểm tra thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản ban hành trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tài chính của Công ty.
- Xem xét việc ban hành và thực hiện và các nghị quyết, quyết định nội bộ trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh và các nội dung còn lại.

##### **✦ Ông Đặng Nguyễn Thanh Liêm - Thành viên:**

- Xem xét, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư, tình hình tăng giảm tài sản cố định.
- Xem xét, kiểm tra việc phân chia cổ tức và trích lập các quỹ hàng năm theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra công nợ phải trả.
- Kiểm tra tính hợp pháp và trung thực của BCTC đối với phần chi phí lương và nhân công.

##### **✦ Ông Nguyễn Bá Hải - Thành viên:**

- Kiểm tra doanh thu và công nợ phải thu.
- Xem xét, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.

- Kiểm tra công tác ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế.

- Xem xét, kiểm tra tình hình thực hiện nộp các khoản thuế, phí cho nhà nước.

Ban Kiểm soát đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và phân công công việc cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Theo kế hoạch hoạt động năm 2018, Ban Kiểm soát đã triển khai các công việc như sau:

Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc và hệ thống quản lý Công ty; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc trong công tác quản lý.

Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty 6 tháng và cả năm 2018, giám sát công tác ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán.

Tuy nhiên, còn có một số công việc chưa thực hiện theo kế hoạch đó là: kiểm tra công tác triển khai các dự án đầu tư và các biện pháp chống thất thoát nước tại trạm Đại Phước. Các thành viên trong Ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm do đó việc sắp xếp thời gian cho các kỳ kiểm tra định kỳ còn hạn chế chủ yếu tập hợp thông tin và phân tích qua các báo cáo và số liệu kế toán.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành 2 cuộc họp cho nội dung:

- Bầu Trưởng Ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ từng thành viên.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2018.

Tổng kết tiền lương, thù lao và các chi phí của Ban kiểm soát trong năm 2018:

STT	Họ và Tên	Lương	Thưởng (quỹ thưởng ban điều hành)	Thù lao	TỔNG CỘNG
<b>Từ tháng 1/2018 đến tháng 4/2018</b>					
1	Trần Văn Thùy	112.000.000	56.800.000		168.800.000
2	Nguyễn Tấn Dũng		46.800.000	20.000.000	66.800.000
3	Đặng Nguyễn Thanh Liêm		20.000.000	20.000.000	40.000.000
<b>Từ tháng 5/2018 đến tháng 12/2018</b>					
1	Nguyễn Thị Mai Hạnh	208.000.000			208.000.000
2	Nguyễn Bá Hải			40.000.000	40.000.000
3	Đặng Nguyễn Thanh Liêm			40.000.000	40.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>320.000.000</b>	<b>123.600.000</b>	<b>120.000.000</b>	<b>563.600.000</b>

**2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, cán bộ quản lý và Cổ đông.**

- HĐQT đã ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, trong đó quy định cụ thể các nội dung phối hợp giữa HĐQT, Người điều hành và Ban kiểm soát nhằm phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty,

- Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp sơ kết hàng quý của Công ty, nhờ đó nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty cũng như nắm bắt được các quyết định của HĐQT và Giám đốc giúp cho công tác giám sát được thuận tiện.

- Phối hợp với các bộ phận chức năng trong việc xây dựng các quy định nội bộ phù hợp với quy định hiện hành. Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp nghiêm túc, cung cấp hồ sơ đầy đủ kịp thời của các bộ phận quản lý có liên quan giúp Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát

- Đối với cổ đông: Ban kiểm soát không nhận được đơn tư yêu cầu hay khiếu nại về hoạt động sản xuất kinh doanh của cổ đông.

### **3. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể dựa trên các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc Công ty; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm tra, giám sát tình hình SXKD và đầu tư xây dựng cơ bản, công tác triển khai các dự án đầu tư; tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý và cả năm.

- Thực hiện các công việc khác khi có phát sinh.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 tại Công ty. Ban kiểm soát Kính trình trước Đại hội đồng cổ đông xem xét chỉ đạo thực hiện.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT; KS.



**Nguyễn Thị Mai Hạnh**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2018





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

KCN. Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

---

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 - 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8
Thuyết minh báo cáo tài chính	9 - 27

023  
T  
170  
171  
172

## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

KCN. Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

#### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Ngô Dương Đại	Thành viên
Ông Trần Văn Thùy	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Nguyễn Viết Hưng	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Nguyễn Văn Hồng	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Ngô Chí Quốc	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Nguyễn Thanh Bình	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Trần Văn Thùy	Trưởng ban (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Đặng Nguyễn Thanh Liêm	Thành viên
Ông Nguyễn Bá Hải	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Nguyễn Tấn Dũng	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)

Danh sách các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Ngô Dương Đại	Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)
Ông Võ Quang Hồng	Phó Giám Đốc
Ông Nguyễn Lương Thắng	Phó Giám Đốc (Bổ nhiệm ngày 05/07/2018)
Ông Ngô Dương Đại	Phó Giám Đốc (Miễn nhiệm ngày 26/04/2018)

#### KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

KCN. Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

### CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Ngô Dương Đại  
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 28 tháng 02 năm 2019

Số: 19.112/BCKT-RSM HCM

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị  
Các thành viên Ban Giám đốc  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2019 từ trang 05 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

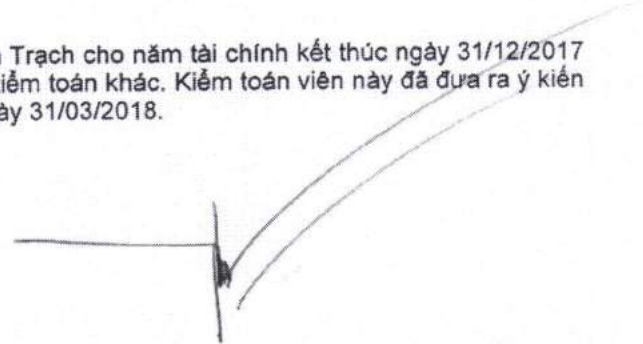
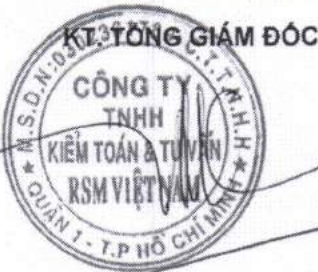
## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

### *Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### *Vấn đề khác*

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại ngày 31/03/2018.



**Lục Thị Vân**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
0172-2018-026-1

**Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2019

**Trịnh Thanh Thanh**  
**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
2820-2016-026-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 01/01/2018
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>104.731.480.104</b>	<b>133.418.928.142</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	4.1	<b>32.822.971.750</b>	<b>56.522.018.664</b>
1. Tiền	111		7.968.904.592	10.117.494.850
2. Các khoản tương đương tiền	112		24.854.067.158	46.404.523.814
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>15.000.000.000</b>	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	15.000.000.000	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>48.424.711.993</b>	<b>67.202.467.499</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	33.541.461.328	32.871.285.881
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	16.460.437.788	763.773.124
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	35.000.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	915.421.103	882.905.720
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(2.492.608.226)	(2.315.497.226)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>5.646.438.319</b>	<b>7.360.450.615</b>
1. Hàng tồn kho	141	4.7	5.646.438.319	7.360.450.615
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.837.358.042</b>	<b>2.333.991.364</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		287.459.191	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.528.312.173	1.345.976.069
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.12	21.586.678	988.015.295
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>89.949.188.326</b>	<b>70.438.296.801</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>88.983.261.796</b>	<b>69.015.572.476</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	88.093.573.556	69.015.572.476
Nguyên giá	222		203.622.244.745	171.180.907.185
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(115.528.671.189)	(102.165.334.709)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	889.688.240	-
Nguyên giá	228		1.062.156.000	45.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(172.467.760)	(45.000.000)
<b>II. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>965.926.530</b>	<b>1.422.724.325</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.8	965.926.530	1.422.724.325
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>194.680.668.430</b>	<b>203.857.224.943</b>

(Xem tiếp trang sau)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

KCN. Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01- DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 01/01/2018
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>16.806.583.587</b>	<b>20.359.251.014</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>16.806.583.587</b>	<b>20.359.251.014</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	7.843.612.073	5.572.069.300
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		95.806.661	316.915.846
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.12	557.542.615	411.608.051
4. Phải trả người lao động	314		1.859.130.000	5.494.393.820
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.13	353.024.754	303.692.437
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.14.6	6.097.467.484	8.260.571.560
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>177.874.084.843</b>	<b>183.497.973.929</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	4.14	<b>177.874.084.843</b>	<b>183.497.973.929</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		100.000.000.000	100.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		6.043.138.411	6.043.138.411
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		17.850.498.176	16.792.673.664
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		53.980.448.256	60.662.161.854
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		37.911.818.123	39.505.671.611
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		16.068.630.133	21.156.490.243
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>194.680.668.430</b>	<b>203.857.224.943</b>



**Ngô Dương Đại**  
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 28 tháng 02 năm 2019

**Trần Văn Thùy**  
Kế toán trưởng

**Nguyễn Văn Hoàn**  
Người lập

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

KCN. Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	162.294.434.906	153.943.895.717
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	28.192.200
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		162.294.434.906	153.915.703.517
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	133.950.713.986	118.752.922.000
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		28.343.720.920	35.162.781.517
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	3.570.878.649	4.982.672.997
7. Chi phí bán hàng	25	5.4	6.252.614.656	5.385.215.686
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	9.880.233.987	8.408.603.341
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.781.750.926	26.351.635.487
10. Thu nhập khác	31	5.6	4.395.336.740	4.423.261.190
11. Chi phí khác	32		4.300.000	4.242.283.873
12. Lợi nhuận khác	40		4.391.036.740	180.977.317
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		20.172.787.666	26.532.612.804
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.8	4.104.157.533	5.376.122.561
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		16.068.630.133	21.156.490.243
16. Lợi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu	70	4.14.5	1.478	1.946



Ngô Dương Đại  
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 28 tháng 02 năm 2019

Trần Văn Thùy  
Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hoàn  
Người lập



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2018	Năm 2017
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		20.172.787.666	26.532.612.804
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.7	13.757.356.513	11.962.870.715
Các khoản dự phòng	03		177.111.000	-
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.632.878.649)	(4.982.672.997)
Các khoản điều chỉnh khác	07		(4.210.002.611)	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		<b>26.264.373.919</b>	<b>33.512.810.522</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(16.615.262.981)	15.178.350
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		1.714.012.296	156.519.312
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(3.832.604.801)	741.061.237
Tăng giảm chi phí trả trước	12		(287.459.191)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.12	(2.700.000.000)	(6.000.000.000)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(2.663.398.607)	(4.776.618.329)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		<b>1.879.660.635</b>	<b>23.648.951.092</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(29.244.363.098)	(21.393.741.222)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		62.000.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	4.2	(15.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		35.000.000.000	5.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.570.878.649	5.095.927.909
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		<b>(5.611.484.449)</b>	<b>(11.297.813.313)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(19.967.223.100)	(14.957.394.400)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		<b>(19.967.223.100)</b>	<b>(14.957.394.400)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM</b>	50		<b>(23.699.046.914)</b>	<b>(2.606.256.621)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		56.522.018.664	59.128.275.285
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b>	70	4.1	<b>32.822.971.750</b>	<b>56.522.018.664</b>



Ngô Dương Đại  
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 28 tháng 02 năm 2019

Trần Văn Thù  
Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Hoàn  
Người lập

Số: 01 /TTr-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận,  
trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/04/2018;

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch do Công ty TNHH Kiểm toán RSM Việt Nam.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2018, trích lập các quỹ và qui chế sử dụng các quỹ như sau:

### I- Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Đề nghị
I	Vốn Điều lệ	1.000đ	100.000.000
II	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	1.000đ	16.068.630
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5%:	1.000đ	803.432
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% Trong đó:	1.000đ	803.432
	- Quỹ khen thưởng 2%:	"	321.373
	- Quỹ Phúc lợi CBCNV 2%:	"	321.373
	- Quỹ Phúc lợi cộng đồng 1% (*):	"	160.686
3	Thưởng Ban quản lý, điều hành công ty: (Theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH)	1.000đ	238.500
III	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 còn lại:	1.000đ	14.223.266
IV	LN còn lại chưa phân phối các năm trước:	1.000đ	37.911.818
4	Chi trả cổ tức bằng tiền 15%VĐL	1.000đ	15.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	1.000đ	37.135.084

(\*) 50% mức trích Quỹ phúc lợi xã hội - cộng đồng dùng để chi theo các chương trình chung của Công ty mẹ.

### II- Quy chế sử dụng các quỹ sau khi trích lập :

#### 1- Quỹ đầu tư phát triển :

Được dùng để :

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh Công ty;
- Đầu tư xây dựng vào các dự án của Công ty;
- Bổ sung vốn kinh doanh Công ty.

## 2- Quỹ khen thưởng :

Được dùng để :

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ trên cơ sở năng suất lao động và thành tích công tác mỗi cán bộ, công nhân viên trong Công ty.
- Thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể trong Công ty.
- Thưởng cho những cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý của Công ty.

## 3- Quỹ phúc lợi và quỹ phúc lợi xã hội cộng đồng :

Được dùng để :

- Đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi của Công ty; chi phúc lợi cho CB.CNV và các hoạt động phúc lợi của người lao động, bao gồm cả người quản lý Công ty.
- Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung của Công ty, trong nội bộ ngành cấp nước, hoặc theo chủ trương của cấp trên.
- Ngoài ra còn được sử dụng một phần quỹ phúc lợi để trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp về hưu, mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn không nơi nương tựa hoặc làm công tác từ thiện xã hội.

## 4- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:

- Thưởng cho Ban quản lý điều hành Công ty và các cá nhân Công ty mẹ có đóng góp cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý Công ty.

5- Quỹ khen thưởng và phúc lợi, khi sử dụng phải phù hợp với quy định của Hội đồng quản trị và Công đoàn cơ sở Công ty. Công ty không được phép chi quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi khi chưa thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn phải trả.

6- Lợi nhuận còn lại, chuyển sang năm sau: Dự phòng lợi nhuận cho năm sau hoặc tích lũy để cân đối tỷ lệ cổ tức các năm sau.

Trên đây là phương án phân phối sử dụng lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu DHCD 2018/Bình)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình

Số: *02* /KH-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 12 tháng 04 năm 2019

## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/04/2018.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch năm 2019 như sau:

### I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Trong năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

#### ❖ Thuận lợi :

Được sự quan tâm của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, sự hỗ trợ, giúp đỡ của UBND tỉnh và các Sở ban ngành, địa phương, sự đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc công ty và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB.CNV, người lao động trong công ty đã tạo điều kiện thuận lợi giúp cho công ty hoạt động có hiệu quả hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể :

1. Về công tác sản xuất: Trong năm 2018, Công ty đảm bảo cung cấp nước ổn định cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư và khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, với chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ y tế; Tổng doanh thu của Công ty trong năm 2018 tăng 2.08% với giá trị đạt được là 170,26 tỷ đồng, trong đó ngoài nguyên nhân từ việc tăng doanh thu từ Xây lắp, thì doanh thu khác của Công ty trong năm cũng tăng. Như vậy, doanh thu lợi nhuận đạt yêu cầu đề ra theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

2. Về tình hình Tài chính: Thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về Kế toán, tài chính, bảo toàn và phát triển được vốn, thực hiện tốt nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông và người lao động.

3. Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác xã hội: Quy chế dân chủ ở công ty được nâng cao và minh bạch, thu nhập đời sống người lao động được cải thiện; tư tưởng cán bộ công nhân viên ổn định an tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; An ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn

được giữ vững, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động hiệu quả, công tác phúc lợi xã hội được công ty quan tâm thực hiện.

**❖ Khó khăn :**

1. Nguồn nước cung cấp được phép khai thác bị hạn chế, mạng lưới tuyến ống cấp nước truyền tải, phân phối còn chưa phủ khắp làm giảm hiệu quả việc cung cấp nước cho các KCN, Khu dân cư trên địa bàn.

2. Thực hiện chủ trương của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc hạn chế khai thác nước dưới đất do khu vực đã có nguồn nước mặt có khả năng đáp ứng ổn định cho các nhu cầu sử dụng nước cho Công nghiệp và dân cư trên địa bàn huyện Nhơn Trạch. Từ tháng 5/2018, Công ty đã niêm phong tất cả các Giếng theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh Đồng Nai và sử dụng hoàn toàn nguồn nước tập trung mua qua Đồng hồ tổng từ Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và Công ty Cổ phần Cấp nước Hồ Cầu Mới để cấp cho khu vực huyện Nhơn Trạch. Nguồn nước thô cung cấp cho Công ty TNHH Hưng Nghiệp Formosa cũng ngưng cung cấp, đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc doanh thu cung cấp nước của Công ty năm 2018 chỉ đạt 96,23%.

3. Việc đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, HTCN khó khăn, hiệu quả kinh tế thấp, khó thực hiện do các tuyến đường theo quy hoạch chưa đền bù giải phóng mặt bằng, việc thực hiện theo quy hoạch khó thực hiện do đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí đầu tư cao, thực hiện theo hiện trạng để đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước của người dân, khi tuyến đường được thực hiện phải tự di dời, gây lãng phí. Đồng thời giá nước mua vào cao, cấp cho dân không đủ chi phí để mua nước cũng như chi phí lắp đặt ống nhánh cho khách hàng.

**II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2018, những thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Công ty. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2019
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	16.200.000
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	15.115.023
3	Tổng Doanh thu	1.000đ	167.729.000
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	13.789.000
5	Lợi nhuận sau thuế	"	11.031.000
5.1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	"	37.135.084
5.2	Chi trả cổ tức bằng tiền 15%VĐL	"	15.000.000

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2019
5.3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	"	33.166.084
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	11,03%
7	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	6.501.385

### III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2019.

#### A. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị công ty phê duyệt:

1. Công trình Nâng cấp, mở rộng trạm bơm cấp nước Đại Phước công suất 5.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm, vốn đầu tư khoảng 14,9 tỷ đồng: Phê duyệt hồ sơ và đấu thầu theo quy định, triển khai thi công hoàn thành trong Quý III năm 2019.

2. Công trình Xây dựng tuyến ống chuyển tải D300 đường ĐT769 xã Đại Phước, vốn đầu tư khoảng 9,9 tỷ đồng: Phê duyệt hồ sơ và đấu thầu theo quy định, triển khai thi công hoàn thành trong Quý III năm 2019.

3. Công trình Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh, vốn đầu tư khoảng 12,8 tỷ đồng: Phê duyệt hồ sơ và đấu thầu theo quy định, triển khai thi công hoàn thành trong Quý III năm 2019.

4. Tuyến ống cấp nước 20 hèm trên địa bàn xã Hiệp Phước, Long Thọ kết hợp với Công ty TNHH Hưng Nghiệp Formosa, vốn đầu tư khoảng 10,8 tỷ đồng: Phê duyệt hồ sơ và đấu thầu theo quy định, triển khai thi công hoàn thành trong Quý II năm 2019.

#### B. Công tác mở rộng mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng mới.

1. Tiếp tục đầu tư mở rộng các mạng lưới cấp nước các hèm trên địa bàn các xã Hiệp Phước, Phước Thiện, Long Thọ, Đại Phước, Phú Đông, Phú Hữu thuộc huyện Nhơn Trạch bằng nguồn vốn của Công ty, vốn khách hàng.

### IV. BIỆN PHÁP, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất hợp lý, khai thác tối ưu nguồn lực hiện có, đảm bảo cung cấp nước an toàn cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, Khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

2. Phấn đấu đưa công trình Nâng cấp, mở rộng trạm bơm cấp nước Đại Phước công suất 5.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm vào hoạt động trong năm 2019. Công ty đã hoàn tất hồ sơ báo cáo kinh tế thuật và gửi hồ sơ cho Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai kiểm tra, xem xét. Kính đề nghị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai xem xét, chỉ đạo các đơn vị có liên quan kiểm tra, hoàn thiện thủ tục trong thời gian sớm để Dự án có thể triển khai thực hiện trong Quý II năm 2019 để cung cấp nước cho các Khu dân cư trên địa bàn xã Đại Phước, Phú Hữu, Phú Đông.

3. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng trong toàn Công ty; Thường xuyên kiểm tra hoạt động của các bộ phận

ng nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp giao dịch, tiếp xúc với khách hàng nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân.

4. Tiếp tục đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước tại các Khu công nghiệp, Khu dân cư nhằm tăng khả năng cung cấp nước, mở rộng khách hàng, tăng doanh thu, lợi nhuận và tiếp tục tiếp nhận nguồn nước từ Dự án Cấp nước Nhơn Trạch (Cs : 100.000m<sup>3</sup>/ngđ ), Dự án cấp nước Hồ Cầu Mới nâng cao năng lực cấp nước cho các khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn huyện Nhơn Trạch .

5. Thực hiện theo chủ trương của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên môi trường toàn bộ các giếng khoan khai thác nước dưới đất của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch tại khu vực Nhơn Trạch đã niêm phong giếng và trám lấp theo quy định. Do đó không được phép khai thác nước từ giếng khoan để cung cấp nước cho các khu Công nghiệp và dân cư trên địa bàn. Vì vậy, kính đề nghị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chỉ đạo các đơn vị có liên quan về chế độ bơm vận hành đồng thời xem xét giảm giá bán si nước qua đồng hồ tổng để Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch có cơ sở hoàn thành kế hoạch 2019.

6. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo trì, quản lý mạng lưới, hệ thống cấp nước và đồng hồ nước khách hàng hạn chế tỷ lệ thất thoát. Bảo dưỡng máy móc thiết bị thường kỳ, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:

- Thực hiện công tác chống thất thoát nước: Phân vùng tách mạng Hệ thống truyền tải và phân phối theo khu vực. Thay thế, cải tạo đường ống cấp nước sắt tráng kẽm bằng ống HDPE, thay thế cải tạo các đường ống cấp nước cũ thường xuyên bị xì, bể và thay thế các đồng hồ cũ chạy không chính xác; thay thế các đồng hồ cơ bằng đồng hồ điện từ.

- Tăng cường công tác quản lý đồng hồ nước: đầu tư mới, lựa chọn chủng loại đồng hồ đạt tiêu chuẩn cao; kiểm định đồng hồ ban đầu hoặc định kỳ và thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thoát nước.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm quản lý mạng lưới cấp nước, nhất là đối với công tác trực 24/24 giờ, đảm bảo phát hiện và sửa chữa nhanh chóng, kịp thời các sự cố ống bể.

7. Tăng cường giám sát các dự án do công ty là chủ đầu tư và các dự án kết nối với hệ thống cấp nước tập trung của công ty nhằm đảm bảo an toàn về kỹ thuật, hạn chế tỷ lệ nước thất thoát, nâng cao chất lượng và hiệu quả về Kinh tế - Xã hội

8. Đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và nhân viên, để tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng gọn nhẹ, nhằm đảm bảo có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, kỹ sư và chuyên viên giỏi để có đủ năng lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, thực hiện công tác đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động và cán bộ quản lý. Công tác đào tạo được thực hiện theo kế hoạch thường xuyên hàng năm. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm.. ở một số vị trí quan trọng.

9. Vận động và tuyên truyền CB.CNV thực hiện tốt các qui định của công ty, các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước, triển khai cho CB.CNV thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” nâng cao về nhận thức và hiệu quả công việc.

10. Phối hợp chặt chẽ với huyện đội, Công an khu công nghiệp Nhơn Trạch bảo vệ an ninh trật tự đảm bảo an toàn cho hoạt động SXKD của công ty.

Trên đây là dự thảo báo cáo kế hoạch Sản xuất kinh doanh 2019 của công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2019/Bình)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Bình**



## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

### 1. Căn cứ xác định mức tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Căn cứ thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội V/v: Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Tham khảo mức thù lao áp dụng của một số doanh nghiệp cùng ngành nghề và quy mô tương tự trên thị trường hiện nay.

### 2. Tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng

- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 320.000.000 đồng

- Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách: 532.000.000 đồng

- Tiền thưởng Ban quản lý điều hành: 532.249.000 đồng

### 3. Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (như năm 2018), cụ thể như sau

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức tiền lương, thù lao (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	1	9.000.000	12	108.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	7.000.000	12	336.000.000
3	Thư ký HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	12	120.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>612.000.000</b>

## Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát.

STT	Chức vụ	Tiền lương (dự kiến)	
		Mức tối đa 1 tháng (đồng/tháng)	Thực hiện chi 80%/tháng(đồng/tháng)
1	Trưởng Ban kiểm soát	28.000.000	22.000.0000

Tiền lương quyết toán sẽ được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội và theo kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2019/Bình)



Số: 01 /TTr-BKS

Nhơn Trạch, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn  
đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
3. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty niêm yết theo qui định của cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty trong số các công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-BKS.

(Tài liệu ĐHCĐ 2019/Bình)



Nguyễn Thị Mai Hạnh

Số: /2019/BB-HĐQT  
"Dự thảo"

Nhơn Trạch, ngày 24 tháng 04 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**A- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI:**

- Thời gian: vào lúc **08 giờ 30 phút**, ngày **24 tháng 4 năm 2019** (Thứ Tư).
- Địa điểm: tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, KCN Nhơn Trạch, đường Trần Phú, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**B- THÀNH PHẦN THAM DỰ :**

Ngay thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch:

- Tổng số cổ đông và đại diện nhóm cổ đông được mời: ..... cổ đông
- Tham dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% / Vốn điều lệ.

**C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI :**

**I/ Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:**

Đại hội đã nghe ông ..... - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, như sau:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: ..... cổ đông.
- Tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự: 10.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tham dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đủ điều kiện để khai mạc và tiến hành theo quy định.

**II/ Thủ tục tiến hành Đại hội đồng cổ đông:**

1/ Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

2/ Chủ tọa Đại hội:

- Ông: Nguyễn Văn Bình - Chủ tịch HĐQT

3/ Chủ tọa Đại hội cử Ban Thư ký để ghi lại nội dung và diễn biến của Đại hội, gồm :

1. Ông: Nguyễn Ngọc Hiền - Trưởng ban

2. Bà: Nguyễn Hoàng Khánh Linh - Thành viên

4/ Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí .....% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội) thông qua tờ trình đề cử Ban kiểm phiếu gồm:

1. Ông: Nguyễn Lương Thắng - Trưởng ban

2. Ông: Nguyễn Văn Bình - Thành viên

3. Bà : Vũ Thị Oanh -Thành viên

Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ: Kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của các cổ đông dự họp đề báo cho Ban Thư ký ghi vào Biên bản Đại hội.

5/ Đại hội đã thống nhất biểu quyết .....% thông qua chương trình Đại hội do Chủ tọa Đại hội trình bày.

### **III/ Nội dung chính của Đại hội:**

#### **1) Đại hội đã nghe các nội dung báo cáo như sau:**

1.1 Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018.

1.2 Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2018.

1.3 Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2018.

1.4 Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.

1.5 Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018.

1.6 Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

1.7 Thông qua Tờ trình đề xuất mức thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018.

1.8 Thông qua Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

#### **2) Đại hội sau khi nghe các nội dung, cổ đông đã thảo luận và biểu quyết:**

2.1) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (Gồm: ..... phiếu tán thành, .... phiếu không tán thành,..... phiếu không có ý kiến).

2.2) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018. (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

2.3) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2018. (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

2.4) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2018 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch. (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

2.5) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

2.6) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch. (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

2.7) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

2.8) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua đề xuất mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch. (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

2.9) Đại hội đồng cổ đông thống nhất .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch. (Gồm: ..... phiếu tán thành, ..... phiếu không tán thành, ..... phiếu không có ý kiến).

## **V- THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI :**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã kết thúc lúc ..... giờ ..... phút ngày **24/4/2019**.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội. Chủ tọa Đại hội đã xin Đại hội biểu quyết. Đại hội đã nhất trí biểu quyết .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

- Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: <http://www.ntw.com.vn>, *chương mục: Quan hệ cổ đông*.

**BAN THƯ KÝ**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ  
"Dự Thảo"

Nhơn Trạch, ngày 24 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được thông qua tại Đại Hội đồng cổ đông ngày 26/04/2018;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch ngày 24 tháng 04 năm 2019.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch được tổ chức tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch. Bắt đầu lúc 08 giờ 30 phút ngày 24/4/2019 và kết thúc lúc ..... giờ ..... phút ngày 24/4/2019.

Đến dự Đại hội có ..... cổ đông, sở hữu ..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .....%/vốn điều lệ của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

Sau khi nghe các báo cáo theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết các nội dung:

**QUYẾT NGHỊ**

1. Thông qua nội dung, chương trình, quy chế làm việc và hình thức biểu quyết tại Đại hội - .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2018 - .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2018 - .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
4. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2018 - .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.
5. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 - .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.



6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2018 - .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua với các chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Đề nghị
<b>I</b>	<b>Vốn Điều lệ</b>	<b>1.000đ</b>	100.000.000
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2018</b>	<b>1.000đ</b>	16.068.630
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 20%:	1.000đ	3.213.726
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% Trong đó:	1.000đ	803.432
	- Quỹ khen thưởng 2%:	"	321.373
	- Quỹ Phúc lợi CBCNV 2%:	"	321.373
	- Quỹ Phúc lợi cộng đồng 1% (*):	"	160.686
3	Thưởng Ban quản lý, điều hành công ty: (Theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH)	1.000đ	238.500
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2018 còn lại:</b>	<b>1.000đ</b>	11.812.972
<b>IV</b>	<b>LN còn lại chưa phân phối các năm trước:</b>	<b>1.000đ</b>	37.911.818
4	Chi trả cổ tức bằng tiền 15%VĐL	1.000đ	15.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	1.000đ	34.724.790

(\* ) 50% mức trích Quỹ phúc lợi xã hội – cộng đồng dùng để chi theo các chương trình chung của Công ty mẹ.

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 - .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua với các chỉ tiêu chính cụ thể như sau :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2019
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	16.200.000
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	15.115.023
3	Tổng Doanh thu	1.000đ	167.729.000
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	13.789.000
5	Lợi nhuận sau thuế	"	11.031.000
5.1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	"	37.135.084
5.2	Chi trả cổ tức bằng tiền 15%VĐL	"	15.000.000
5.3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	"	33.166.084
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	11,03%
7	Các khoản nộp Ngân sách	1.000đ	6.501.385

8. Thông qua Tờ trình ĐHCĐ về mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị Ban Kiểm soát năm 2019 – .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. Trong đó:

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức tiền lương, thù lao (đồng/người/tháng)	Số tháng/năm	Thành tiền (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	1	9.000.000	12	108.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	7.000.000	12	336.000.000
3	Thư ký HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000	12	120.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>612.000.000</b>

**Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát.**

STT	Chức vụ	Tiền lương (dự kiến)	
		Mức tối đa 1 tháng (đồng/tháng)	Thực hiện chi 80%/tháng(đồng/tháng)
1	Trưởng Ban kiểm soát	28.000.000	22.000.0000

9. Thông qua Tờ trình ĐHCĐ việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019- .....% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm theo dõi và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo nội dung Nghị quyết này.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch thông qua với .....%/số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành từ ngày **24/4/2019**.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- SGDCK Hà Nội;
- CTCP CN Đồng Nai;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.HĐQT;

**Nguyễn Văn Bình**

